

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀN DU
TỈNH BẮC NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2021/HS-ST
Ngày 16 -11-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN DU, TỈNH BẮC NINH

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Quang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tấn - HTND.

Bà Dương Thị Ngân – HTND.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quế -Thư ký TAND huyện Tiên Du

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Chu Đức Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Du xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2022/TLST-HS ngày 19/10/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06 /2022/QĐXXST-HS ngày 04 /11/2021 đối với các bị cáo:

1. **Tô Văn T**, Sinh năm 1993; HKTT: Thôn ĐB, xã ĐĐ, huyện TĐ, tỉnh LS; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con Ông Tô Văn H, Sinh năm 1973 và con bà Nông Thị X, Sinh năm 1973; Vợ: Trương Thị T, Sinh năm 1993; Con: Có 01 con sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Chưa có

Nhân thân: Năm 2015 nhập ngũ Quân đội nhân dân Việt Nam, đến tháng 01/2017 xuất ngũ trở về địa phương.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/8/2021 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh (Có mặt).

2. **Hà Văn Đ**, Sinh năm 1994; HKTT: Thôn 3, xã ĐV, huyện TĐ, tỉnh Lạng Sơn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hà Văn T1, sinh năm 1967; Con bà Hà Thị V, sinh năm 1969; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Nhân thân: Tháng 2/2014 nhập ngũ Quân đội nhân dân Việt Nam, đến tháng 07/2015 xuất ngũ trở về địa phương.

Bị cáo đầu thú bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/8/2021 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc N (Có mặt).

*** Bị hại:**

1/ Công ty TNHH sản xuất và thương mại HP

Địa chỉ: Cụm công nghiệp PL, xã PL, huyện TN, tỉnh Bắc Ninh

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Nhân P, sinh năm 1986

Ủy quyền cho Ông Quách Đăng T2, sinh năm 1984 (Vắng mặt)

Cùng HKTT: Thôn TT, xã PL, huyện TD, tỉnh Bắc Ninh

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Hà Nam N – Sinh năm 1989 (Có mặt).

HKTT : Tổ 3, phường MĐ, Thành phố BG, tỉnh Bắc Giang.

2. Anh Trương Văn T3 – Sinh năm 1993 (Vắng mặt).

HKTT: Thôn NS, xã LN, huyện BT, tỉnh Thanh Hóa

* Người bào chữa cho bị cáo Đ: Ông Hoàng Nhật Huy- Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bắc N (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tô Văn T – Sinh năm 1993, HKTT: Thôn ĐB, xã ĐĐ, huyện TĐ, tỉnh Lạng Sơn và Hà Văn Đ – Sinh năm 1994, HKTT: Thôn 3, xã ĐV, huyện TĐ, tỉnh Lạng Sơn là những người không có nghề nghiệp, công việc ổn định, để có tiền chi tiêu cá nhân đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể:

Vụ thứ nhất:

Khoảng 1 giờ ngày 17/7/2021, Đ điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Ablade màu đỏ - trắng - đen, BKS: 12T1 - 169.20 đi từ phòng trọ ở phường Phù Chấn, thị xã Từ Sơn sang phòng trọ của T ở thôn Đ, xã HS, huyện TD rủ T cùng đi trộm cắp tài sản, T đồng ý. Sau đó, Đ điều khiển xe chở T đi đến cụm công nghiệp giấy PL. Khi đến phía trước cổng Công ty TNHH sản xuất và thương mại HP, quan sát thấy phía trước cổng công ty có để 01 chiếc thùng bằng kim loại đã mở sẵn nắp thùng, Đ xuống xe và đi bộ đến thì thấy bên trong thùng có một số bao tải bên trong có nhiều thanh kim loại H trụ tròn, Đ lấy 01 bao tải mang ra để lên yên xe mô tô cùng T chở ra cất giấu tại bãi rác trên bờ đê gần đó rồi quay lại lấy tiếp 02 bao và chở đến cửa hàng thu mua phế liệu của chị Nguyễn Thị S – Sinh năm 1978, HKTT: Thôn CL, xã LC, huyện YP, tỉnh Bắc Ninh cân được 100kg rồi bán được số tiền 800.000 đồng. Bán xong, cả hai quay lại vị trí cất giấu bao tải trộm cắp được lúc đầu để lấy rồi chở đến công ty TC ở số 11 ngõ QC, phường ĐN, thị xã TS bán cho bà Nguyễn Thị Thanh C – Sinh năm 1948 được số tiền 220.000 đồng. Số tiền có được, Đ và T đã chia nhau chi tiêu cá nhân hết.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản, ngày 02/8/2021 anh Quách Đăng T4 – Sinh năm 1984, HKTT: Thôn TT, xã PL, huyện TD, tỉnh Bắc Ninh là người được ủy

quyền của Giám đốc công ty TNHH sản xuất và thương mại HP trình báo, nội dung: Buổi sáng ngày 17/7/2021, anh T4 phát hiện lợi dụng sơ hở kẻ gian trộm cắp tại thùng kim loại để phía trước cổng công ty HP tài sản là 199 bộ cơ cấu chốt hãm của bộ phận băng chuyền nguyên liệu bột giấy (loại mới chưa sử dụng). Trị giá tài sản khoảng 61.292.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 42 ngày 12/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tiên Du, kết luận: 199 chiếc chốt định vị con lăn bộ phận của băng truyền nguyên liệu bột giấy loại D1200 có giá trị là : 199 chiếc x 150.000 đồng/ chiếc = 29.850.000 đồng ; 199 chiếc bạc lót con lăn bộ phận của băng truyền nguyên liệu bột giấy loại D1200 có giá trị còn lại là : 199 chiếc x 158.000 đồng/ chiếc = 31.442.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 61.292.000 đồng.

Vụ thứ hai:

Khoảng 0 giờ 30 ngày 03/8/2021, T rủ Trương Văn T5 – Sinh năm 1993, HKTT: Thôn NS, xã Lương Ngoại, huyện BT, tỉnh Thanh Hóa đi trộm cắp tài sản, T5 đồng ý. Sau đó, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sunfat màu xanh, BKS: 99H4 – 8171 của T5 chở Tài ngồi sau đi đến cụm công nghiệp PL thuộc địa phận thôn TT, xã PL, huyện TD, tỉnh Bắc Ninh. Khi đi đến Công ty TNHH HP, cả hai phát hiện phía trước cổng có để 03 khối sắt không có ai trông coi nên dừng xe lại, cả hai xuống xe tiến đến bên 03 khối sắt đặt lên yên xe rồi T ngồi sau ôm giữ, còn Tài điều khiển xe đi tìm nơi tiêu thụ. Trên đường đi đến thôn TT, xã PL, huyện TD thì bị lực lượng Công an xã PL phát hiện , bắt giữ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 51 ngày 16/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện TD đã kết luận: 03 khối sắt tổng trọng lượng 158kg, có giá trị còn lại là 1.738.000 đồng.

Cùng ngày, Hà Văn Đ sau khi biết tin Tô Văn T bị bắt đã đến Cơ quan điều tra đầu thú và giao nộp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Ablade BKS: 12T1 – 169.20.

**** Về vật chứng vụ án:***

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ:

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sunfat màu xanh BKS: 99H4 – 8171.
- 66 chiếc chốt định vị con lăn hình trụ tròn, màu trắng xám, dài 11,2cm, một đầu đường kính 3cm, một đầu đường kính 2,5cm, có trọng lượng 430 gam được đựng trong 01 bao tải rách.
- 01 khối kim loại nặng 65kg hình chữ nhật, dài 62cm, rộng 25cm, dày 20cm.
- 01 khối kim loại nặng 78kg, dài 142,5cm, rộng 17,5cm, dày 6,5cm.
- 01 khối kim loại nặng 15kg hình chữ U, dài 57cm, rộng 7cm.
- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Ablade màu đỏ - trắng – đen BKS: 12T1 – 169.20.

Ngày 30/8/2021, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho anh Quách Đăng T5 66 chiếc chốt định vị con lăn; Trả cho anh Nguyễn Văn M-Sinh năm 1976 (là Giám đốc Công ty TNHH HP) 03 khối kim loại và trả cho chị Đinh Thị Hoài N – Sinh năm 1998, HKTT: Bản PK, xã TM, huyện TĐ, tỉnh Lạng Sơn 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Ablade màu đỏ - trắng – đen BKS: 12T1 – 169.20.

Với nội dung trên, Cáo trạng số 107/CT - VKS ngày 18/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du truy tố các bị cáo Tô Văn T và Hà Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo T, Đ lần lượt khai nhận nội dung Cáo trạng truy tố là đúng. Khoảng 1 giờ ngày 17/7/2021 bị cáo Đ đến khu trọ nhà bị cáo T rủ bị cáo T đi trộm cắp tài sản. Đến khu công nghiệp giấy PL, cửa công ty TNHH sản xuất và thương mại Phúc Hải Đ lấy 01 bao tải mang ra để lên xe mô tô cùng T trở đi cất giấu tại bãi rác trên bờ đê gần đó rồi quay lại lấy tiếp 02 bao và trở đến cửa hàng của chị Nguyễn Thị Sợi tại thôn Tri Long, xã Long Châu, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc N cân được 100kg rồi bán được 800.000đ. Bán xong, cả hai quay lại vị trí cất giấu bao tải trộm cắp được lúc đầu để lấy rồi trở đến Công ty Cao Trung, số 11, ngõ Quy Chế, phường Đông Ngàn, thị xã Từ Sơn bán cho bà Nguyễn Thị Thanh Cao được số tiền 220.000đ. Số tiền này, Đ và T đã chia nhau chi tiêu hết. Ngoài ra, T còn khai khoảng 0h30’ ngày 03/8/2021 T rủ Trương Văn Tài, sinh năm 1993; HKKT: Thôn Ngọc Sinh, xã Lườn Ngoại, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa đi trộm cắp tài sản, Tài đồng ý. Sau đó, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sunfat màu xanh, BKS: 99H4 – 8171 của Tài chở Tài ngồi sau đi đến cụm công nghiệp PL thuộc địa phận thôn Tam Tảo, xã PL, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc N. Khi đi đến Công ty TNHH HP, cả hai phát hiện phía trước cổng có để 03 khối sắt không có ai trông coi nên dừng xe lại, cả hai xuống xe tiến đến bên 03 khối sắt đặt lên yên xe rồi T ngồi sau ôm giữ, còn Tài điều khiển xe đi tìm nơi tiêu thụ. Trên đường đi đến thôn Tam Tảo, xã PL, huyện Tiên Du thì bị lực lượng Công an xã PL phát hiện, bắt giữ. Các bị cáo không có ý kiến gì về Kết luận định giá tài sản và số tiền bị truy tố.

Tại phiên tòa đại diện bị hại là anh Quách Đăng T5 vắng mặt, lời khai có trong hồ sơ thể hiện: Đối với số chốt định vị và bạc lót con lăn còn thiếu do thời gian mất đã nêu lên công ty không có yêu cầu gì, anh Hà Nam N – Sinh năm 1989, HKTT : Tổ 3, phường MĐ, T phố BG, tỉnh BG (là anh rể của Đ) đã bồi thường cho anh số tiền 14.500.000 đồng. Sau khi nhận lại tài sản là 66 chiếc chốt định vị con lăn và 14.500.000 đồng do Gia đình Đ bồi thường, anh yêu cầu T phải có trách nhiệm bồi thường số tiền 14.300.000 đồng, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Đ.

Tại phiên tòa người có quyền, nghĩa vụ liên quan anh Hà Nam N khai: Anh là anh rể của bị cáo Đ, Đ có tác động đến anh và anh đã bồi thường cho bị hại, số tiền đó là của anh. Anh không yêu cầu Đ phải trả lại anh số tiền đó. Anh Trương Văn T4 vắng mặt tại phiên tòa, lời khai thể hiện trong hồ sơ; Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sunfat màu xanh, BKS: 99H4 – 8171 là thuộc sở hữu của anh. Nay anh đề nghị HĐXX cho anh xin lại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc N thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo Cáo trạng số 107/CT- VKS ngày 18/10/2021. Trong phần luận tội đã phân tích nguyên nhân, tính chất, vai trò, mức độ nguy hiểm cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố các bị cáo Tô Văn T, Hà Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”

2. H phạt và điều luật áp dụng:

*Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Xử phạt bị cáo Tô Văn T từ 21 tháng tù đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/8/2021.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584; 585; 589 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo Tô Văn T phải trả cho công ty TNHH sản xuất và thương mại HP số tiền 14.300.000đ

*Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hà Văn Đ từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Áp dụng khoản 4 Điều 328 BLTTHS trả tự do ngay cho bị cáo tại phiên tòa nếu không bị giam, giữ về một tội phạm khác.

3. Về xử lý vật chứng áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Trả lại Trương Văn Tài 01 chiếc mô tô nhãn hiệu Sunfat màu xanh BKS: 99H4-8171.

Người bào chữa cho bị cáo Đ trình bày: Đồng ý với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản”. Trong vụ án này, bị cáo Đ là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, chưa từng bị xử lý hành chính. Bị cáo còn ít tuổi, sống tại vùng kinh tế xã hội có nhiều khó khăn và không được đi học đầy đủ nên việc giáo dục, nhận thức và hiểu biết pháp luật của bị cáo còn hạn chế. Trong suốt quá trình tố tụng và tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo Đ T khẩn khai báo và tác động gia đình bồi thường cho bị hại nhằm khắc phục một phần hậu quả do mình gây ra. Ngoài ra, bị cáo còn tham gia nghĩa vụ quân sự. Từ những căn cứ nêu trên, tôi đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS; Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-

HDTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán TANDTC xử phạt bị cáo Hà Văn Đ từ 12 tháng đến 16 tháng tù nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách từ 24 tháng đến 32 tháng; Giúp bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm trở T công dân có ích cho xã hội; phụ giúp gia đình bớt khó khăn và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo T không có ý kiến gì, bị cáo Đ đồng ý với ý kiến của người bào chữa, sau khi nghe luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du hai bị cáo thừa nhận có tội và không tranh luận. .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 1 giờ sáng ngày 17/7/2021, tại cụm công nghiệp PL thuộc thôn Tam Tảo, xã PL, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc N, Tô Văn T và Hà Văn Đ đã có hành vi trộm cắp 66 chiếc chốt định vị con lăn, trị giá 9.900.000 đồng; 181 chiếc bạc lót con lăn, trị giá 28.598.000 đồng của Công ty TNHH sản xuất và thương mại Hải Phúc và đến khoảng 0 giờ 30 phút ngày 03/8/2021, tại cụm công nghiệp PL thuộc thôn Tam Tảo, xã PL, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc N, Tô Văn T và Trương Văn Tài đã có hành vi trộm cắp 03 khối sắt có tổng trọng lượng 158kg, trị giá 1.738.000 đồng của công Công ty TNHH HP thì bị bắt quả tang.

Tổng trị giá tài sản T đã chiếm đoạt là 40.236.000 đồng, trị giá tài sản Đ đã chiếm đoạt là 38.498.000 đồng nên Cáo trạng truy tố các bị cáo Tô Văn T, Hà Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật H sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Trong vụ án này các bị cáo không có sự bàn bạc phân công cụ thể nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Xét về vai trò thì thấy hai bị cáo có vai trò ngang nhau khi Đ rủ T đi trộm cắp và T cũng đồng ý luôn.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của các doanh nghiệp, người dân được pháp luật bảo vệ. Ngoài ra hành vi phạm tội của các bị cáo gây tâm lý hoang mang, bức xúc trong quần chúng nhân dân nơi xảy ra tội phạm. Do vậy cần áp dụng một H phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm H sự của các bị cáo: Các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo Hà Văn Đ đã T khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả, được

người bị hại viết đơn xin giảm nhẹ H phạt, đã tham gia và hoàn T nghĩa vụ quân sự, là người dân tộc thiểu số sống trong vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, chủ động ra đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b,i,s, Khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật H sự. Bị cáo Tô Văn T được hưởng tình tiết giảm nhẹ: T khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Đã tham gia và hoàn T nghĩa vụ quân sự, quy định tại điểm i, s Khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật H sự. Ngoài ra bị cáo còn phạm tội một lần nữa nhưng không đủ yếu tố cấu T tội phạm thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo.

Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử nhận thấy cần cách ly bị cáo T ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo T công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung. Đối với bị cáo Đ cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ để giáo dục, dẫn dắt bị cáo và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật tạo điều kiện để bị cáo sửa chữa lỗi lầm.

Xét thấy cần trả tự do ngay cho bị cáo Đ tại phiên Tòa nếu không bị giam giữ về một tội phạm khác là phù hợp pháp luật.

Về H phạt bổ sung: Xét thấy hai bị cáo là đối tượng không có tài sản riêng, do đó hội đồng xét xử không áp dụng H phạt bổ sung là phạt tiền đối với hai bị cáo

[4] Trách nhiệm dân sự:

Công ty TNHH sản xuất và thương mại HP yêu cầu bị cáo Tô Văn T phải trả cho công ty TNHH sản xuất và thương mại HP số tiền 14.300.000đ . Buộc bị cáo Tô Văn T phải bồi thường cho công ty TNHH sản xuất và thương mại HP số tiền 14.300.000đ.

[5] Về vật chứng vụ án: Trả lại chiếc mô tô nhãn hiệu Sunfat màu xanh BKS: 99H4-8171 cho Trương Văn T5.

Liên quan đến vụ án này; Trong quá trình giải quyết vụ án, anh Quách Đăng T có khai số chốt định vị và bạc lót con lăn bị trộm cắp còn thiếu. Căn cứ lời khai của các bị can T và Đ và các tài liệu đã thu thập được hiện chưa có căn cứ để chứng minh. Ngoài lời khai của anh Tuyên, không có tài liệu, chứng cứ gì khác. Do vậy, chưa đủ cơ sở để khẳng định T và Đ trộm cắp các chốt định vị và bạc lót con lăn còn lại. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ được sẽ xử lý sau.

Đối với Trương Văn T có hành vi trộm cắp tài sản cùng với Tô Văn T ngày 03/8/2021, do không cấu T tội phạm, Công an huyện Tiên Du đã ra Quyết định xử phạt hành chính 1.500.000 đồng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 15 Nghị định 167 của Chính phủ là đúng quy định của pháp luật. Ngày 30/8/2021, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho anh Quách Đăng T 66 chiếc chốt định vị con lăn; Trả cho anh Nguyễn Văn M – Sinh năm 1976 (là Giám đốc Công ty TNHH HP) 03 khối kim loại là phù hợp

Đối với chị Đinh Thị Hoài N có hành vi cho Hà Văn Đ mượn chiếc xe mô tô Honda Ablade BKS: 12T1 – 169.20 để đi chơi, sau đó Đ sử dụng xe đi trộm cắp chị không biết nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

Đối với chị Nguyễn Thị S và bà Nguyễn Thị Thanh C đã có hành vi mua những chiếc bạc con lăn và chốt định vị con lăn của T và Đ. Tuy nhiên, khi mua chị S và bà C không biết là tài sản do T và Đ phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra chỉ giáo dục nhắc nhở là phù hợp.

[7]Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Tô Văn T, Hà Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”

2. H phạt và điều luật áp dụng:

*Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật H sự; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Xử phạt bị cáo Tô Văn T 28 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/8/2021.

Tạm giam bị cáo Tô Văn T 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng Điều 48 BLHS; Điều 584; 585; 589 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo Tô Văn T phải trả cho công ty TNHH sản xuất và thương mại HP số tiền 14.300.000đ.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án làm đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên thi hành án chưa thi hành xong thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu lãi suất theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 cho đến khi thi hành xong.

*Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b,i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hà Văn Đ 20 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 40 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Căn cứ khoản 4 Điều 328 BLTTHS trả tự do cho bị cáo Hà Văn Đ tại phiên tòa nếu không bị tạm giam về tội khác.

Giao bị cáo Hà Văn Đ cho Ủy ban nhân dân xã ĐV, huyện TĐ, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Trả lại Trương Văn Tài 01 chiếc mô tô nhãn hiệu Sunfat màu xanh BKS: 99H4-8171.

(theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/11/2021)

4. Án phí dụng Điều 135, 136, Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo T phải chịu 715.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt án./.

Nơi nhận;

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh
- VKSND huyện TD;
- Công an huyện TD;
- Chi cục THADS huyện TD;
- Những NTGTT;
- Lưu HS, VP;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Quang